

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/KDTM-ST

Ngày: 25- 4-2023

V/v tranh chấp hợp đồng thi công

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Lý

2. Bà Đặng Thị Ngọc Bích

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Bà Trần Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2021/DSST-KTST ngày 23/11/2021 về việc tranh chấp hợp đồng thi công theo Quyết định hoãn phiên tòa số 1023/2023/QĐST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 1948/2023/QĐST-DS ngày 28/3/2023 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2636/2023/QĐXXST ngày 25 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu Khí

Trụ sở: 35D đường 30/4 Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Nguyên, sinh năm 1985 là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 05/01/2022).

Địa chỉ liên lạc: 427/3 Nguyễn An Ninh, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Bị đơn: Công ty Cổ phần Thái Sơn E&C

Trụ sở: 32 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: 185 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Nguyên Phú, sinh năm 1998



là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 57/UQ-TSEC ngày 14/7/2022).

Địa chỉ liên lạc: 15A/1 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Thanh Long, sinh năm 1959 là luật sư Văn phòng luật sư Long Cường thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: 15A/1 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà, các đương sự đã tự nguyện thoả thuận với nhau về toàn bộ các vấn đề trong vụ án. Sau khi được nghe Chủ tọa phiên toà giải thích quy định tại Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, hậu quả pháp lý của việc Toà án công nhận sự thoả thuận là Quyết định công nhận sự thoả thuận của đương sự có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự xác định đã hiểu về nội dung thoả thuận và hậu quả pháp lý của việc Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận.

Xét thấy, các đương sự đã tự thoả thuận giải quyết về toàn bộ các vấn đề trong vụ án, thoả thuận của đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật, không bị ép buộc, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các Điều 147, Điều 246 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Luật thi Hành án dân sự năm 2009 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

[1.1]. Công ty Cổ phần Thái Sơn E&C có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu Khí số tiền gốc và lãi tính đến ngày 24/4/2023 là 36.523.927.503 đồng, cụ thể như sau:

Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 01/HĐXL/PVC-IC-2013 (Kho bia Z11) ngày 31/5/2013 gồm: Nợ gốc là 3.435.000.000 đồng, lãi quá hạn tính từ ngày 22/11/2014 đến ngày 24/4/2023 trên mức lãi suất 10.15%/năm là 2.937.277.911 đồng.

Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 72/HĐXL/PVC-IC-2014 (Kho G2 Tân Sơn Nhất) ngày 01/4/2014 gồm: Nợ gốc là 5.645.151.820 đồng, lãi quá hạn tính từ ngày 15/12/2016 đến ngày 24/4/2023 trên mức lãi suất 10.15%/năm là 3.643.543.379 đồng.

Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 27/HĐXL/PVC-IC-2014 (Kho Q9) ngày 23/9/2014 và Phụ lục số 1 ngày 10/12/2014 gồm: Nợ gốc là 10.969.056.051 đồng, lãi quá hạn tính từ ngày 15/12/2016 đến ngày 24/4/2023 trên mức lãi suất 10.15%/năm là 7.079.744.324 đồng.

Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 26/HĐXL/PVC-IC-2014 (Kho 5B Phạm Ngũ Lão) ngày 23/9/2014 gồm: Nợ gốc là 1.710.286.142 đồng, lãi quá hạn tính từ ngày 15/12/2016 đến ngày 24/4/2023 trên mức lãi suất 10.15%/năm là 1.103.867.876 đồng.

Tổng cộng nợ gốc của 04 Hợp đồng nêu trên là 21.759.494.013 đồng.

Tổng cộng nợ lãi của 04 Hợp đồng nêu trên là 14.764.433.490 đồng.

Tổng cộng gốc và lãi của 04 Hợp đồng là 36.523.927.503 đồng.

[1.2]. Thời hạn thanh toán: Công ty Cổ phần Thái Sơn E&C có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu Khí số tiền 36.523.927.503 đồng, chậm nhất là ngày 25/5/2023 trả xong.

[1.3]. Kể từ ngày Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu Khí có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả quy định tại Điều 306 Luật Thương mại năm 2005.

[2]. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 144.523.928 đồng:

Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu Khí tự nguyện chịu án phí là 44.523.928 đồng, cần trừ cho nguyên đơn số tiền án phí đã nộp 70.036.324 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số AA/2021/0005117 ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu Khí số tiền tạm ứng án phí là 25.512.396 đồng.

Công ty Cổ phần Thái Sơn E&C phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 100.000.000 đồng.

[3]. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 1;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**




Nguyễn Hồng Hạnh